BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7464 /BC-BNN-TCLN	*Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022*

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp

Thực hiện quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (dự thảo Nghị định), với nội dung như sau:

1. Xác định vấn đề tổng quan

Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp sau hơn ba năm thực hiện có phát sinh những vướng mắc, bất cập cần tháo gỡ liên quan đến các trình tự, thủ tục đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, thực hiện các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng, giao rừng cho thuê rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, thu hồi rừng. Để đưa ra các quy định về thủ tục hành chính phù hợp, giải quyết được những bất cập cần phải rà soát, đánh giá lại các thủ tục hành chính đã ban hành và đề xuất các quy định mới hoặc sửa đổi phù hợp trên cơ sở đánh giá tác động của thủ tục hành chính, các bộ phận cấu thành thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

Thực hiện quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính

trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả đánh giá tác động thủ tục hành chính tại Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp như sau:

Dự thảo Nghị định đang quy định 19 thủ tục hành chính (TTHC), trong đó: 10 TTHC mới và 09 TTHC sửa đổi, bổ sung.

a) 10 TTHC mới, bao gồm:

- Thủ tục: Phê duyệt dự án khai thác môi trường trong rừng đặc dụng; rừng sản xuất do Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý (khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định - khoản 7 Điều 14 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; khoản 13 dự thảo Nghị định - điểm b khoản 2 Điều 32 Nghị định 156/NĐ-CP).

- Thủ tục: Chấp thuận khởi công xây dựng các công trình dự án khai thác môi trường rừng trong rừng đặc dụng; rừng sản xuất do Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý (điểm c khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định - khoản 5 Điều 15 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; khoản 13 dự thảo Nghị định - điểm b khoản 2 Điều 32 Nghị định 156/NĐ-CP).

- Thủ tục: Phê duyệt dự án khai thác môi trường rừng trong rừng phòng hộ; rừng sản xuất là rừng tự nhiên do hộ gia đình, cá nhân trong nước và cộng đồng dân cư quản lý hoặc diện tích rừng sản xuất do Ban quản lý rừng phòng hộ, tổ chức khác quản lý (khoản 9 Điều 1 dự thảo Nghị định - khoản 3, khoản 6 Điều 23 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; khoản 12 dự thảo Nghị định - điểm b khoản 2 Điều 32 Nghị định 156/NĐ-CP).

- Thủ tục: Chấp thuận khởi công xây dựng các công trình dự án khai thác môi trường rừng trong rừng phòng hộ; rừng sản xuất là rừng tự nhiên do hộ gia đình, cá nhân trong nước và cộng đồng dân cư quản lý hoặc diện tích rừng sản xuất do Ban quản lý rừng phòng hộ, tổ chức khác quản lý (điểm b khoản 10 Điều 1 dự thảo Nghị định - khoản 3 Điều 24 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; khoản 13 dự thảo Nghị định - điểm a khoản 2 Điều 32 Nghị định 156/NĐ-CP).

- Thủ tục: Phê duyệt dự án hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng sản xuất là rừng trồng do hộ gia đình, cá nhân trong nước và cộng đồng dân cư quản lý (khoản 13 dự thảo Nghị định – điểm c khoản 2 Điều 32 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Chấp thuận khởi công xây dựng các công trình thuộc dự án khai thác môi trường rừng trong rừng sản xuất là rừng trồng do hộ gia đình, cá nhân trong nước và cộng đồng dân cư quản lý (khoản 13 dự thảo Nghị định – điểm c khoản 2 Điều 32 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Thanh lý rừng trồng không đạt tiêu chí rừng trồng, không có khả năng phục hồi, phát triển, bị rủi ro, thiệt hại do thiên tai hoặc do các nguyên nhân khác cần phải quản lý (khoản 14 Điều 1 dự thảo Nghị định).

- Thủ tục: Thu hồi rừng trong trường hợp chủ rừng tự nguyện trả lại rừng (Khoản 24 dự thảo Nghị định).

- Thủ tục: Phê duyệt Đề án cung ứng dịch vụ hấp thụ, lưu giữ các-bon rừng và giảm phát thải khí nhà kính (Khoản 31 dự thảo Nghị định - khoản 7 Điều 72a).

- Thủ tục: Công nhận kết quả giảm phát thải tạo ra từ thực hiện các hoạt động hấp thụ, lưu giữ các bon của rừng và giảm phát thải khí nhà kính (Khoản 31 dự thảo Nghị định - khoản 9 Điều 72a).

b) 09 TTHC sửa đổi, bổ sung, gồm:

- Thủ tục: Phê duyệt, điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng; rừng sản xuất do Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý (khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định – khoản 3 Điều 14 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; khoản 13 dự thảo Nghị định –điểm b khoản 2 Điều 32 Nghị định 156/NĐ-CP).

- Thủ tục: Phê duyệt, điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ; rừng sản xuất là rừng tự nhiên do hộ gia đình, cá nhân trong nước và cộng đồng dân cư quản lý hoặc diện tích rừng sản xuất do Ban quản lý rừng phòng hộ, tổ chức khác quản lý (khoản 9 Điều 1 dự thảo Nghị định - khoản 3 Điều 23 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; khoản 13 dự thảo Nghị định - điểm a khoản 2 Điều 32 Nghị định 156/NĐ-CP).

- Thủ tục: Giao rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư (khoản 16 Điều 1 dự thảo Nghị định - khoản 1 Điều 36 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Giao rừng đối với tổ chức (Khoản 16 Điều 1 dự thảo Nghị định - Khoản 2 Điều 36 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (Khoản 19 Điều 1 dự thảo Nghị định – khoản 1 Điều 40 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập (Khoản 19 Điều 1 dự thảo Nghị định – khoản 2 Điều 40 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của QH (Khoản 20 Điều 1 dự thảo Nghị định – khoản 2 khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (Khoản 20 Điều 1 dự thảo Nghị định - Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

- Thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (Khoản 20 Điều 1 dự thảo Nghị định – khoản 4 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP).

Các TTHC trong nội dung Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp phải đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với ngành lâm nghiệp; bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; đảm bảo đơn giản, công khai, minh bạch, hiệu quả; TTHC quy định trong dự thảo phải là biện pháp tối ưu trong các biện pháp có thể được thực hiện để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong hoạt động lâm nghiệp.

2. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính

a) Đối với những thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới:

10 TTHC mới được đánh giá tác động của thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới theo Biểu mẫu số 02/ĐGTĐ-BHM Phụ lục II kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới tại Biểu mẫu số 04/ĐGTĐ-SCM Phụ lục II kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP (có bản chi tiết kèm theo).

b) Đối với những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung:

09 TTHC sửa đổi, bổ sung được đánh giá tác động của thủ tục hành chính được quy định chi tiết tại Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS Phụ lục II kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính được quy định chi tiết tại Biểu mẫu số 04/ĐGTĐ-SCM Phụ lục II kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP (có bản chi tiết kèm theo).

Về cơ bản các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung đều đảm bảo tính công khai, minh bạch, dễ thực hiện. Nhóm thủ tục hành chính về phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và chuyển mục đích sử dụng rừng chi phí tăng lên do bổ sung các đối tượng cần thực hiện quản lý là rừng sản xuất. Đối với nhóm thủ tục hành chính về giao rừng chi phí tuân thủ tăng lên do Nghị định số 156/2018/NĐ-CP trước đây quy định giao rừng cho thuê rừng đồng thời với việc giao đất, cho thuê đất và không quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự thực hiện dẫn đến không thực hiện được, dự thảo Nghị định này phải quy định bổ sung thành phần hồ sơ cũng như các bước thực hiện dẫn đến tăng chi phí. Nhóm thủ tục hành chính về

quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng chi phí tăng do phải quy định cụ thể hơn một số thành phần hồ sơ cần thiết để đảm bảo các đối tượng tuân thủ thủ tục hành chính dễ thực hiện.

3. Lấy ý kiến

Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính đã được gửi xin ý kiến của cơ quan Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính – Văn phòng Chính phủ và các tổ chức, cá nhân có liên quan thông qua các hội nghị trao đổi trực tiếp; tất cả các ý kiến góp ý đều đã được tiếp thu, chỉnh sửa trong bản Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính hoàn thiện gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động quy định của thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo, kính trình Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Vụ PC, VP Bộ;
- Lưu: VT, TCLN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Phùng Đức Tiến